

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp, Ủy ban Dân tộc đã có các văn bản hướng dẫn thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp trong việc tổ chức công việc sắp xếp lại bộ máy, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao, chủ động phân bổ nguồn tài chính của đơn vị theo nhu cầu chi thực tế, đảm bảo tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả. Điều đó đã phát huy mọi khả năng của đơn vị để cung cấp dịch vụ với chất lượng cao cho xã hội nhằm tăng nguồn thu nhằm từng bước giải quyết thu nhập cho người lao động.

Từ khi thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm, các đơn vị đã tiến hành rà soát lại biên chế, đánh giá chất lượng biên chế, sắp xếp, bố trí biên chế đúng người, đúng việc, đúng năng lực. Tất cả cán bộ viên chức trong các đơn vị đều thống nhất cao quan điểm hành chính, thực hiện nghiêm túc nhằm tiết kiệm kinh phí để tăng thu nhập cho cán bộ viên chức trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng theo quy định hiện hành.

Nhìn chung, các đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban Dân tộc thực hiện chế độ tự chủ theo đúng quy định và phát huy được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính.

II. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ

1. Đánh giá về tổ chức bộ máy, số lượng công chức, viên chức và người lao động, tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Về tổ chức bộ máy:

Tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban được quy định tại Điều 13 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và được quy định chi tiết tại Điều 3 Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc. Hiện tại, Ủy ban Dân tộc có 6 đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm: Học viện Dân tộc, Trung tâm Thông tin, Tạp chí Dân tộc,

Báo Dân tộc và Phát triển, Nhà khách Dân tộc, Ban quản lý các dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng.

b) Về số lượng công chức, viên chức và người lao động:

Biên chế và số lượng người làm việc năm 2020:

- Số lượng người làm việc của các đơn vị sự nghiệp được giao: 180 người
- Số biên chế và lao động hợp đồng hiện có: 229 người

c) Về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao:

Từ khi triển khai thực hiện cơ chế quản lý theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định 16/2015/NĐ-CP), Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (sau đây gọi tắt là Nghị định 141/2016/NĐ-CP), các đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban thực hiện chuyển biến rõ nét về chất lượng và hiệu quả công việc cụ thể như: tăng cường công tác quản lý trong nội bộ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển hoạt động sự nghiệp, khai thác nguồn thu, tăng thu, tiết kiệm chi nhưng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên mọi lĩnh vực; nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan và tăng cường sự giám sát của cán bộ nhân viên trong việc sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Về giao quyền tự chủ tài chính của đơn vị

Năm 2020, trên cơ sở Công văn số 12294/BTC-HCSN ngày 07/10/2020 của Bộ Tài chính về việc phân loại và giao quyền tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020 của Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Dân tộc đã thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho 05 đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban theo phân loại đơn vị như sau:

- 02 đơn vị được phân loại theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, gồm: Nhà khách Dân tộc, Ban quản lý các dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng: là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.

- 03 đơn vị được phân loại theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (nay là Nghị định 16/2015/NĐ-CP), gồm:

+ Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc: đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.

+ Trung tâm Thông tin: đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên.

- Riêng Học viện Dân tộc chưa được cấp có thẩm quyền phân loại và giao quyền tự chủ tài chính năm 2020 vì phải rà soát lại cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp.

3. Về thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị

Thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban Dân tộc thực hiện quyền tự chủ từ biên chế, bộ máy đến các hoạt động thu chi tài chính, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng cao và hiệu quả nhất. Trên cơ sở quy chế chi tiêu nội bộ, Thủ trưởng đơn vị được tự quyết định mức chi quản lý, chi nghiệp vụ theo quy định của Nhà nước tùy theo nội dung và hiệu quả công việc trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng. Đây là quy định tạo động lực phấn đấu để các đơn vị hướng tới đảm bảo tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên.

Ngoài việc đảm bảo tiền lương cơ bản theo ngạch bậc do Nhà nước quy định, một số đơn vị tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên đã có nguồn để tăng thu nhập cho người lao động ở mức độ khác nhau tùy theo khả năng thu và tiết kiệm của chi của đơn vị, nhưng nói chung từng bước đã giải quyết khó khăn về đời sống cho người lao động và khuyến khích người lao động gắn bó với công việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Tình hình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị sự nghiệp

Ngay từ đầu năm, các đơn vị đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình trong việc quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên nhằm tiết kiệm kinh phí để tăng thêm thu nhập cho viên chức, người lao động trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng theo quy định hiện hành, đồng thời thực hiện công khai minh bạch các hoạt động thu, chi, tạo quyền chủ động cho người lao động hoàn thành nhiệm vụ được giao và là cơ sở để các đơn vị quản lý, thanh quyết toán các khoản chi tiêu.

Quy chế chi tiêu nội bộ tại các đơn vị trước khi ban hành được tổ chức thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn. Các đơn vị đã bám sát vào hướng dẫn những nội dung xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tự chủ theo Thông tư số 71/2016/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP. Nội

dung các Quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị tập trung vào một số khoản chi: chế độ công tác phí, chi tiêu hội nghị, tiếp khách, sử dụng văn phòng phẩm, sử dụng điện thoại, sử dụng điện trong cơ quan, thanh toán các khoản chi phí nghiệp vụ chuyên môn, quy định mua sắm tài sản nhà nước tại đơn vị, trả thu nhập cho cán bộ, viên chức, quy định trích lập và sử dụng các quỹ, định mức nhuận bút,...

5. Tình hình thu nhập người lao động

- Số đơn vị không có thu nhập tăng thêm: 03 đơn vị (Tạp chí Dân tộc, Ban quản lý các dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng, Trung tâm thông tin).

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập dưới 1 lần: 03 đơn vị (Báo Dân tộc và Phát triển, Nhà khách Dân tộc, Học viện Dân tộc).

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập từ trên 1-2 lần: không có

(Biểu báo cáo số liệu kèm theo)

6. Các biện pháp thực hành tiết kiệm và tăng thu

- Tăng cường kỷ luật lao động và nâng cao năng suất, chất lượng lao động công việc được giao; bám sát các quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành và thực hiện đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành; cán bộ công chức viên chức, người lao động trong các đơn vị đều có ý thức trong việc kiểm soát các khoản chi trong đơn vị, kiên quyết chống mọi biểu hiện tiêu cực của cán bộ viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Chấp hành tốt dự toán được duyệt, khai thác tốt các nguồn thu để đạt và vượt dự toán giao, thực hành tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa trang thiết bị làm việc.

- Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên tình hình sử dụng kinh phí của các đơn vị.

7. Những khó khăn, tồn tại

- Hiện nay, một số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban Dân tộc được Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên có chi tiêu biên chế rất thấp. Kinh phí giao tự chủ tài chính cho đơn vị theo cùng định mức chi trên một biên chế gây khó khăn cho các đơn vị có chi tiêu biên chế thấp, không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao. Mặt khác, hầu như tất cả các đơn vị được trang bị máy móc, trang thiết bị từ khi mới thành lập, đến nay các trang thiết bị làm việc này đều đã hư hỏng nặng, hết thời gian tính hao mòn nhưng vẫn chưa có kinh phí để mua sắm máy móc, trang thiết bị làm việc thay thế nên ảnh hưởng

đến công việc hiện tại của các đơn vị. Đề áp dụng chính phủ điện tử thì hệ thống công nghệ thông tin phải nâng cấp, cải tiến đồng bộ nên nhu cầu kinh phí lớn.

- Việc triển khai thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Ủy ban Dân tộc còn khó khăn, vướng mắc do chưa có Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong từng lĩnh vực cụ thể như giáo dục đào tạo, thông tin truyền thông,... để đơn vị tổ chức thực hiện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban Dân tộc kiến nghị Bộ Tài chính xem xét sửa đổi định mức chi tự chủ tài chính đối với các đơn vị có chỉ tiêu biên chế thấp của Ủy ban Dân tộc và giao kinh phí tự chủ tài chính theo hướng đáp ứng thực tế nhiệm vụ được giao.

2. Đề nghị Bộ Tài chính sớm ban hành Nghị định mới quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP để các đơn vị sự nghiệp trong các lĩnh vực có căn cứ pháp lý cụ thể tổ chức thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020 của Ủy ban Dân tộc gửi Bộ Tài chính tổng hợp./. 

Nơi nhận 

- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT (để b/c);
- Công TTĐT UBĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải

